

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ  
CHANGE IN PERSONNEL**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)*

*(Issued with the Decision No. 21/QĐ-SGDVN on 21 December 2021 of the CEO of Vietnam Exchange on the Information Disclosure Regulation of Vietnam Exchange)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC  
PHẨM QUỐC TẾ  
INTERFOOD  
SHAREHOLDING COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness**

Số/No: 260 CV/IFS-2024

Biên Hòa, ngày 24 tháng 09 năm 2024

Bien Hoa, September 24, 2024



**THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ  
CHANGE IN PERSONNEL**

*(Mẫu dùng cho các trường hợp bổ nhiệm và/hoặc miễn nhiệm/từ nhiệm  
Applied to cases of appointment and/or dismissal/resignation)*

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội  
To : Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange**

Căn cứ theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số RBM240924 ngày 24 tháng 09 năm 2024, của Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế như sau:

*Based on Resolution of the Board of Management No. RBM240924 dated September 24, 2024 of Interfood Shareholding Company, we would like to announce the change in personnel Interfood Shareholding Company as follows:*

**II. Trường hợp bổ nhiệm của Hội đồng Quản trị/In case of appointment the Board of Management (\*):**

**I/ Thành viên Ban Giám đốc/ Member of the Board of Director**

- Ông/Mr.: SHINYA OMORI

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/Former position in the organization: Không/No

- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Thành viên BGD/ Giám đốc Tiếp thị kiêm Giám đốc Bán hàng - *Director/ General Manager of Marketing cum General Manager of Sales*

- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: nhiệm kỳ 2024 -2026

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 01/10/2024 ( 01 October 2024)

## II/ Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm của Hội đồng Quản trị /*In case of dismissal/resignation of the Board of Management*:

### 1/ Thành viên Ban Giám đốc/ *Member of the Board of Director*

- Ông /Mr.: KENICHIRO WADA

- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed/Resigned position*: Thành viên BGD/ Giám đốc Tiếp thị kiêm Giám đốc Bán hàng - *Director/ General Manager of Marketing cum General Manager of Sales*.

- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/*Reason (if any)*: Do điều chuyển công tác trong Tập đoàn của Công ty / *Due to job relocation in Group of the Company*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 01/10/2024 ( 01 October 2024)

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 24/09/2024 tại đường dẫn: <http://www.wonderfarmonline.com> /*This information was published on the company's website on 24 September 2024, as in the link: http://www.wonderfarmonline.com.*

Đại diện tổ chức

*Organization representative*

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

*Legal representative/Person authorized to disclose information*

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(*Signature, full name, position, and seal*)



SHOGO OKAMOTO

Chủ tịch Hội đồng Quản trị / *Chairman of the BOM*



**CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ  
INTERFOOD SHAREHOLDING COMPANY**

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
RESOLUTION OF THE BOARD OF MANAGEMENT**

**Ngày: 24/09/2024 / Date: September 24, 2024**

**Nghị Quyết số/ Resolution No: RBM240924**

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;  
*Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020;*
- Điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế (“Công ty”);  
*Charter of Interfood Shareholding Company (“Company”);*
- Biên bản họp Hội đồng Quản trị Công ty (“HĐQT”) ngày 24/09/2024.  
*Meeting minutes of the Board of Management of the Company (“BOM”) on September 24, 2024.*

**QUYẾT NGHỊ/ RESOLVED TO:**

1. Chấp thuận miễn nhiệm chức vụ Thành viên BGD/ Giám đốc Tiếp thị kiêm Giám đốc Bán hàng đối với ông Kenichiro Wada, hộ chiếu số TZ2175180 cấp ngày 16/01/2023 bởi Tổng Lãnh sự quán Nhật Bản tại Tp.HCM, và loại bỏ tất cả các quyền và nghĩa vụ liên quan đến chức vụ này kể từ ngày 01/10/2024 theo Thư từ nhiệm của ông Kenichiro Wada ngày 01/09/2024;  
*Approve to dismiss Mr. Kenichiro Wada, passport No. TZ2175180 issued on January 16, 2023 by Consulate-General of Japan in HCM City from his position of Director/ General Manager of Marketing cum General Manager of Sales together with all rights and obligations attached to the position effective from October 01, 2024, pursuant to the Resignation Letter of Mr. Kenichiro Wada dated September 1, 2024;*
2. Chấp thuận bổ nhiệm ông Shinya Omori, hộ chiếu số TT4452982 cấp ngày 07/09/2023 bởi Bộ Ngoại giao Nhật Bản, làm Thành viên BGD/ Giám đốc Tiếp thị kiêm Giám đốc Bán hàng với tất cả các quyền và nghĩa vụ liên quan đến chức vụ này kể từ ngày 01/10/2024 thay thế ông Kenichiro Wada đã từ nhiệm;  
*Approve to appoint Mr. Shinya Omori, passport No. TT4452982 issued on September 7, 2023 by Ministry of Foreign Affairs of Japan, as Director/ General Manager of Marketing cum General Manager of Sales together with all rights and obligations attached to the position effective from October 01, 2024, replacing Mr. Kenichiro Wada who resigned;*
3. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi có Nghị quyết mới từ HĐQT thay thế hoặc sửa đổi nội dung Nghị quyết này. HĐQT, BGD và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.  
*This Resolution is valid on the date of signing until the new Resolution from the BOM to replace or modify content of this Resolution. The BOM, the BOD and relevant individuals have responsibility to execute this Resolution.*

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
ON BEHALF OF THE BOARD OF MANAGEMENT**



**SHOGO OKAMOTO**  
Chủ tịch/Chairman

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ  
INTERFOOD SHAREHOLDING COMPANY  
Ngày: 24/09/2024 / Date: September 24, 2024

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
MEETING MINUTES OF THE BOARD OF MANAGEMENT

Tên công ty: Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế (“Công Ty”)/ Company: Interfood Shareholding Company (“Company”)

Địa chỉ trụ sở: Lô 13, KCN Tam Phước, Phường Tam Phước, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai  
Head office: Lot 13, Tam Phuoc IZ, Tam Phuoc Ward, Bien Hoa City, Dong Nai province

Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600245631, cấp bởi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai  
Enterprise Registration Certificate No.: 3600245631, granted by: Dong Nai Department of Planning and Investment

Thời gian: 09:00 AM, ngày 24/09/2024 /Date and time: 09:00 AM, September 24, 2024

Địa điểm họp: Văn phòng Chi nhánh Công ty, 285, đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 12, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Meeting venue: Company branch office, 285 Cach Mang Thang Tam street, Ward 12, District 10, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Thành phần tham dự họp/ Meeting attendants:

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”)/ The Board of Management (“BOM”):

| Họ tên/ Name                 | Chức vụ/ Position  | Hình thức tham dự/Form of attending   |
|------------------------------|--------------------|---|
| 1. Ông (Mr.) Daisuke Hattori | Thành viên/ Member | Tham dự trực tiếp/ Attending directly   |
| 2. Ông (Mr.) Shogo Okamoto   | Chủ tịch/ Chairman | Tham dự trực tiếp/ Attending directly   |
| 3. Ông (Mr.) Hiroaki Takaoka | Thành viên/ Member | Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp bằng thư điện tử/ Send the votes to the meeting by email. |

Thư ký (Secretary):

| Họ tên/ Name                | Chức vụ/ Position   | Hình thức tham dự/Form of attending   |
|-----------------------------|---|---------------------------------------|
| 1. Bà (Ms.) Trần Thị Ái Tâm | Người phụ trách Quản trị Công ty/<br>Person in charge of Corporate Governance | Tham dự trực tiếp/ Attending directly |

TÓM TẮT CUỘC HỌP  
SUMMARY OF THE MEETING

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty (“HĐQT”) gửi chương trình và tài liệu họp cho các thành viên tham dự  
Chairman of the Board of Management of the Company (“BOM”) sent the agenda and documents of the meeting to attendants
- Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp

**Issues discussed and resolved at the meeting**

- Thay đổi thành viên chủ chốt của Công ty;  
*Change of key member of the Company;*

**III. Ý kiến phát biểu của thành viên Hội đồng Quản trị và các vấn đề khác phát sinh (nếu có).**  
***Other opinions of members of Board of Management and other arising matters (if any).***

- Không có (*Nil*)

**IV. Kết quả biểu quyết (đính kèm Phiếu biểu quyết)**  
***Voting results (Voting forms enclosed)***

1. Chấp thuận miễn nhiệm chức vụ Thành viên BGD/ Giám đốc Tiếp thị kiêm Giám đốc Bán hàng đối với ông Kenichiro Wada, hộ chiếu số TZ2175180 cấp ngày 16/01/2023 bởi Tổng Lãnh sự quán Nhật Bản tại Tp.HCM, và loại bỏ tất cả các quyền và nghĩa vụ liên quan đến chức vụ này kể từ ngày 01/10/2024 theo Thư từ nhiệm của ông Kenichiro Wada ngày 01/09/2024;

*Approve to dismiss Mr. Kenichiro Wada, passport No. TZ2175180 issued on January 16, 2023 by Consulate-General of Japan in HCM City from his position of Director/ General Manager of Marketing cum General Manager of Sales together with all rights and obligations attached to the position effective from October 01, 2024, pursuant to the Resignation Letter of Mr. Kenichiro Wada dated September 1, 2024;*

Ý kiến biểu quyết/ *Voting:*

- Tán thành/ *Agreed* : 03 thành viên/ *members* (100%)
- Không tán thành/ *Not agreed* : 0 thành viên/ *members* (0%)
- Không có ý kiến/ *Abstained* : 0 thành viên/ *members* (0%)

2. Chấp thuận bổ nhiệm ông Shinya Omori, hộ chiếu số TT4452982 cấp ngày 07/09/2023 bởi Bộ Ngoại giao Nhật Bản, làm Thành viên BGD/ Giám đốc Tiếp thị kiêm Giám đốc Bán hàng với tất cả các quyền và nghĩa vụ liên quan đến chức vụ này kể từ ngày 01/10/2024 thay thế ông Kenichiro Wada đã từ nhiệm;

*Approve to appoint Mr. Shinya Omori, passport No. TT4452982 issued on September 7, 2023 by Ministry of Foreign Affairs of Japan, as Director/ General Manager of Marketing cum General Manager of Sales together with all rights and obligations attached to the position effective from October 01, 2024, replacing Mr. Kenichiro Wada who resigned;*

Ý kiến biểu quyết/ *Voting:*

- Tán thành/ *Agreed* : 03 thành viên/ *members* (100%)
- Không tán thành/ *Not agreed* : 0 thành viên/ *members* (0%)
- Không có ý kiến/ *Abstained* : 0 thành viên/ *members* (0%)

3. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi có Nghị quyết mới từ HĐQT thay thế hoặc sửa đổi nội dung Nghị quyết này. HĐQT, BGD và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

*This Resolution is valid on the date of signing until the new Resolution from the BOM to replace or modify content of this Resolution. The BOM, the BOD and relevant individuals have responsibility to execute this Resolution.*

Ý kiến biểu quyết/ *Voting:*

- Tán thành/ *Agreed* : 03 thành viên/ *members* (100%)
- Không tán thành/ *Not agreed* : 0 thành viên/ *members* (0%)
- Không có ý kiến/ *Abstained* : 0 thành viên/ *members* (0%)



V. **Thông qua biên bản họp HĐQT (đính kèm Nghị quyết)**  
*To pass the meeting minutes of the meeting of the BOM (Resolution enclosed)*

Biên bản cuộc họp này được lập ngày 24/09/2024 và được tất cả các thành viên HĐQT thông qua.  
*This meeting minutes is made on September 24, 2024 and approved by all members of the BOM.*

**Người ghi biên bản/ Minutes meeting taker**      **Chủ tọa cuộc họp/ Chairperson of the Meeting**



**Trần Thị Ái Tâm**  
Người phụ trách Quản trị Công ty/  
*Person in charge of Corporate Governance*



**SHOGO OKAMOTO**  
Chủ tịch/ *Chairman*



**Phụ lục III  
Appendix III**

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN  
CURRICULLUM VITAE**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ  
trưởng*

*Bộ Tài chính)*

*(Pronndgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister  
of  
Finance)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom – Happiness**

*Đồng Nai, ngày 24 tháng 09 năm 2024*

*Dong Nai, 24 September 2024*

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;

- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: SHINYA OMORI

2/ Giới tính/Sex: Nam / Male

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 20/12/1982

4/ Nơi sinh/Place of birth: Tokyo, Japan

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.): TT4452982

Ngày cấp/Date of issue: 07/09/2023

Nơi cấp/Place of issue: Bộ Ngoại giao Nhật Bản / Ministry of Foreign Affairs of Japan

6/ Quốc tịch/Nationality: Nhật Bản/ Japanese

7/ Dân tộc/Ethnic: Nhật Bản/ Japanese

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: Mitaka-shi Tokyo Japan.

9/ Số điện/Telephone number: +84 (0) 90 280 7329

10/ Địa chỉ email/Email: omori\_shinya@wonderfarmonline.com..

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế/ Interfood Shareholding Company (IFS)

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Thành viên BGD/ Giám đốc Tiếp thị kiêm Giám đốc Bán hàng / Director/ General Manager of Marketing cum General Manager of Sales.

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies: Không/ No

14/ Số CP nắm giữ: 0 chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó/ *Number of owning share 0, accounting for 0% of charter capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): Không/ No*

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual: Không/ No*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/ *other owning commitments (if any): Không/ No*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai\* /*List of affiliated persons of declarant:*

| <b>Stt<br/>No.</b> | <b>Họ tên<br/>Name</b> | <b>Liên quan của người khai<br/>Affiliated persons of declarant</b> |
|--------------------|------------------------|---|
| 1                  | MICHIHARU OMORI        | Cha/ Father   |
| 2                  | TOMINO OMORI           | Mẹ/ Mother  |
| 3                  | MAKI OMORI             | Vợ/ wife  |
| 4                  | KENTO OMORI            | Con trai / Son  |
| 5                  | REIKA OMORI            | Con gái / Daughter  |
| 6                  | TAKUYA OMORI           | Anh/ Em trai/ Brother   |



\* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.  
 Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26<sup>th</sup> Nov 2019.

| Stt No. | Mã CK Securities symbol | Họ tên Name     | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available) | Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)  | Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company internal person | Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of document/ ID/ Business Registration Certificate | Số Giấy NSH (*)/ NSH No | Ngày cấp Date of issue | Nơi cấp Place of issue  | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address/ Head office address                        | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person internal person | Thời điểm không còn là người có liên quan công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person internal person | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons when arising changes related to sections of 13 and 14   | Ghi chú (về việc không có số Giấy chủ khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes) |
|---------|-------------------------|-----------------|---|--|--|--|-------------------------|------------------------|---|---|--|--|---|---|---|---|
| 1       | -                       | Shinya Omori    | -   | Thành viên HĐQT/ Giám đốc/ Trợ lý kiêm Giám đốc Ban hàng độc lập General Director/ Manager of Marketing team/ General Manager of Sales | -  | passport   | 035167902545            | 05/04/2021             | Bộ Ngoại giao Nhật Bản / Ministry of Foreign Affairs of Japan | Floor 16, Viettel Tower 285, CMT8 Street, Ward 12, District 10, Ho Chi Minh City, Vietnam | 0  | 0  | 1/10/2024   | 15  | Từ 01/10/2024 được bổ nhiệm là thành viên HĐQT/ Giám đốc Trợ lý kiêm Giám đốc Ban hàng độc lập From 01/10/2024 appointed as Director/ General Manager of Marketing team/ General Manager of Sales | 17  |
| 1.01    | -                       | Michiharu Omori | -   | -  | Cha/ Father  | -  | -                       | -                      | -   | #303 Kosunohashiomiya 2826-1 Kawarabuki, Agoe-shi, Saitama, Japan                         | 0  | 0  | -   | -   | -   | -   |
| 1.02    | -                       | Tomino Omori    | -   | -  | Mẹ/ Mother   | -  | -                       | -                      | -   | #303 Kosunohashiomiya 2826-1 Kawarabuki, Agoe-shi, Saitama, Japan                         | 0  | 0  | -   | -   | -   | -   |
| 1.03    | -                       | Maki Omori      | -   | -  | Vợ/ wife   | -  | -                       | -                      | -   | 7-4-12-2 Shimomotojuku, Mitaka-shi, Tokyo, Japan  | 0  | 0  | -   | -   | -   | -   |
| 1.04    | -                       | Kento Omori     | -   | -  | Con trai / Son   | -  | -                       | -                      | -   | 7-4-12-2 Shimomotojuku, Mitaka-shi, Tokyo, Japan  | 0  | 0  | -   | -   | -   | -   |
| 1.05    | -                       | Reika Omori     | -   | -  | Con gái / Daughter   | -  | -                       | -                      | -   | 7-4-12-2 Shimomotojuku, Mitaka-shi, Tokyo, Japan  | 0  | 0  | -   | -   | -   | -   |
| 1.06    | -                       | Takuya Omori    | -   | -  | Anh/ Em trai/ Brother  | -  | -                       | -                      | -   | #693 Pureshisoiomiyashieru 2-63-1 Akiyamachō Omiya-ku, Saitama-shi, Saitama, Japan        | 0  | 0  | -   | -   | -   | -   |

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Related interest with public company, public fund (if any): Không/ No*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không/ No*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /  
DECLARANT**

*(Ký, ghi rõ họ tên)  
(Signature, full name)*

*Shinya Omori*